

Bản án số: 41/2020/HS-ST  
Ngày 23-6-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Thọ.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Xuân Trường.

2. Bà Nguyễn Thị Mai.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Quang Tất – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà:** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Trần Văn T**, sinh năm 1988 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Cao Thị D; vợ là Dư Thị T (đã ly hôn), chưa có con; tiền án: Tại bản án số 39/2017/HSST ngày 26-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-4-2019; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2013 bị Chủ tịch UBND quận Đống Đa, thành phố Hà Nội ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời hạn 24 tháng; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10-02-2020 và bị tạm giam từ ngày 16-02-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

**2. Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1992 tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Đặng Thị S; vợ là Lò Thị D (đã ly hôn), chưa có con; tiền án: Tại bản án số 65/2012/HSST ngày 26-6-2012 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-4-2014; tại bản án số 36/2016/HSST ngày 20-6-2016 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20-01-2017; tại bản án số 65/2017/HSST ngày 26-10-2017 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16-11-2018; tiền sự: Ngày 14-01-2016 bị Công an xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến nay chưa nộp tiền phạt; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10-02-2020 và bị tạm giam từ ngày 16-02-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Hà L, sinh năm 1957; nơi cư trú: Tổ N, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu 12, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt.

2. Ông Trần Văn B, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội; có mặt.

3. Anh Nguyễn K, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện H, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 07-02-2020, Trần Văn T, sinh năm 1988 ở thôn T, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô biển số 29N4-5xxx đến nhà Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992 ở thôn T, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội nói với Đ “ở quán Ven Sông có một cây hoa mẫu đơn xuống đây xem thế nào”. Hiền ý T rủ đi xem cây hoa mẫu đơn để trộm cắp, Đ đồng ý. T liền điều khiển

xe mô tô chở Đ đến nhà hàng Ven Sông của anh Lại V ở tổ 7, thị trấn Q, huyện K chỉ cho Đ xem cây hoa mẫu đơn của ông Nguyễn Hà L ở tổ 6, thị trấn Q, huyện K trồng trong chậu gửi nhờ ở nhà hàng của anh V. T nói với Đ “Cây mẫu đơn đây có làm được không”, Đ nhìn cây hoa mẫu đơn nói “Cây này em làm được”. Sau đó T chở Đ về nhà. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 08-02-2020, T đưa Đ 01 thanh kim loại chữ V rồi điều khiển xe mô tô biển số 29N4-5xxx chở Đ mang theo 01 kìm cắt kim loại đi đến nhà hàng Ven Sông mục đích lấy trộm cây hoa mẫu đơn. Khi đi đến nơi, T đứng cạnh giới, Đ cầm thanh kim loại, kìm cắt kim loại đi đến hàng rào bằng thép B40 bao quanh nhà hàng, dùng kìm cắt hàng rào thép B40, trèo vào sân, đi đến vị trí đặt chậu cây hoa mẫu đơn, quan sát thấy không có người, Đ dùng thanh kim loại đào đất xung quanh gốc cây. Khi đào hết đất quanh gốc cây trong chậu, Đ gọi điện thoại cho T vào và cả hai cùng nhấc cây mẫu đơn ra khỏi chậu khiêng ra để lên yên xe mô tô. Sau đó T điều khiển xe mô tô chở Đ ngồi sau giữ cây mẫu đơn đi về khu vực trạm bơm thôn T, xã Đ, huyện H, thành phố Hà Nội. Trên đường về Đ vứt bỏ chiếc thanh kim loại, chiếc kìm cắt sắt ở đoạn đường nào Đ không nhớ. Sau đó T bán cây mẫu đơn cho anh Nguyễn K với giá 12.000.000 đồng. (Anh K đưa trước cho T 5.000.000 đồng và không biết đó là cây do trộm cắp mà có). T cầm tiền rồi đưa cho Đ 2.500.000 đồng, toàn bộ số tiền trên T, Đ đã tiêu xài hết. Sau khi mua được cây ngày 08-02-2020, anh K giao dịch qua mạng xã hội zalo, đồng ý bán cây hoa mẫu đơn cho anh Bùi Mạnh H với giá 34.500.000 đồng nhưng chưa giao nhận tiền. Anh H giao dịch qua mạng, đồng ý bán cho anh Không Minh D ở thôn Đ, xã B, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 38.000.000 đồng nhưng chưa giao nhận tiền. Đến khoảng 12 giờ ngày 08-02-2020, anh H thuê anh Nguyễn Văn C điều khiển xe ô tô biển số 17C-08xxx đến nhà anh K chở cây hoa mẫu đơn đến tỉnh Vĩnh Phúc để bán cho anh D nhưng chưa kịp gặp anh D thì bị ông Nguyễn Hà L, chủ cây hoa mẫu đơn phát hiện được trình báo Công an huyện Kim Bảng yêu cầu anh C chở cây hoa mẫu đơn về trụ sở Công an huyện Kim Bảng làm việc. Căn cứ tài liệu điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Văn T và Nguyễn Văn Đ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe ô tô biển số 17C-08xxx nhãn hiệu SUZUKI, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô, 01 đăng ký xe ô tô; tạm giữ 01 cây hoa mẫu đơn đỏ chiều cao 2,3m,

rộng 2,0m, gốc cây có 3 thân, chu vi gốc là 60cm, thân 1 là 21cm, thân 2 là 23cm, thân 3 là 30cm trên thùng xe; thu giữ tại nơi ở của Trần Văn T 01 xe mô tô biển số 29N4-5xxx.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 10-02-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại 01 cây hoa mẫu đơn hoa đỏ đang xanh tốt, cao 2,3 mét, đường kính tán 2,0 mét, chu vi 03 gốc 0,6 mét, cây có 03 thân; thân 1 có chu vi gốc là 0,21mét, thân 2 có chu vi gốc là 0,23 mét, thân 3 có chu vi gốc là 0,30 mét, độ tuổi cây từ khoảng 70 năm đến 80 năm có giá trị là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 40/CT - VKSKB ngày 18-5-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo điểm c và điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Áp dụng thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T. Áp dụng thêm điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ: Xử phạt bị cáo T và bị cáo Đ mỗi bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho ông Trần Văn B chiếc xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, biển số 29N4-5xxx. Đề nghị truy thu của bị cáo T và bị cáo Đ mỗi bị cáo 2.500.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ đều khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Văn B trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Trần Văn T và là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô biển số 29N4-5xxx. Ngày 07-02-2020 T mượn chiếc xe này của ông và nói là đi có việc, ông không biết T sử dụng xe của ông vào việc

phạm tội, vì vậy ông đề nghị Hội đồng xét xử trả lại ông chiếc xe mô tô nêu trên để ông làm phương tiện đi lại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 02 giờ ngày 08-02-2020, tại nhà hàng Ven Sông ở tổ 7, thị trấn Q, huyện K, tỉnh Hà Nam, các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ đã lén lút chiếm đoạt 01 cây hoa mẫu đơn trị giá 100.000.000 đồng của ông Nguyễn Hà L ở tổ 6, thị trấn Q, huyện K. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, đối với bị cáo Đ đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội của Đ còn thuộc trường hợp "*Tái phạm nguy hiểm*" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây tâm lý hoang mang cho người dân trong việc quản lý tài sản, làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án này, bị cáo Trần Văn T là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, đồng thời cũng trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo Nguyễn Văn Đ trực tiếp tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên đồng phạm với vai trò là người đồng thực hành.

[6] Khi quyết định hình phạt, xét cả hai bị cáo đều có nhân thân rất xấu, bị cáo T đang có một tiền án nên phải chịu một tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, ngoài ra T cũng đã một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc; đối với bị cáo Đ đã ba lần bị các Tòa án khác nhau kết án và đang có một tiền sự, tuy nhiên Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy cả hai bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo T đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy cả hai bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định 01 cây hoa mẫu đơn đỏ là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Hà L nên cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho ông L là đúng quy định của pháp luật. Sau khi nhận lại cây hoa mẫu đơn bị mất trộm ông L không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại; đối với anh Nguyễn K là người trả bị cáo T số tiền 5.000.000 đồng mua cây hoa mẫu đơn nhưng anh K không yêu cầu bị cáo T trả lại số tiền nêu trên, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, biển số 29N4-5xxx đã thu giữ là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn B (là bố đẻ bị cáo T), ông B không biết T dùng xe mô tô của ông để đi trộm cắp nên cần trả lại cho ông B.

[10] Đối với số tiền 5.000.000 đồng anh Nguyễn K trả cho bị cáo T để mua cây hoa mẫu đơn, số tiền này T đã chia cho bị cáo Đ 2.500.000 đồng và giữ lại 2.500.000 đồng, cả hai bị cáo đều đã tiêu xài cá nhân hết. Đây là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, do vậy cần truy thu để nộp vào ngân sách Nhà nước.

[11] Quá trình điều tra xác định 01 xe ô tô nhãn hiệu SUZUKI biển số 17C-08xxx, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm xe là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C, anh C chở cây hoa mẫu đơn nhưng không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại cho anh C là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với anh Nguyễn K và anh Bùi Mạnh H là những người mua cây hoa mẫu đơn nhưng không biết cây hoa này do T và Đ trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng không xử lý về tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*" là có căn cứ.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với cả hai bị cáo. Căn cứ thêm khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn Thành. Căn cứ thêm điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đạt. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

**1. Tuyên bố:** Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ 10-02-2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ 10-02-2020.

**2. Về vật chứng của vụ án:** Trả lại cho ông Trần Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu JIULONG, biển số 29N4-5xxx, số khung 020863, số máy 02005649 (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18-5-2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

Buộc Trần Văn T và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải nộp số tiền 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đức Thạo**













